TÒA ÁN NHÂN DÂN CẤP CAO TẠI THÀNH PHỐ HỒ CHÍ MINH	**CỘNG HÒA XÃ HỘI CHỦ NGHĨA VIỆT NAM** **Độc lập – Tự do – Hạnh Phúc**

Bản án số: 556/2021/HS-PT
Ngày: 24 - 12 - 2021

NHÂN DANH
NƯỚC CỘNG HÒA XÃ HỘI CHỦ NGHĨA VIỆT NAM

TÒA ÁN NHÂN DÂN CẤP CAO TẠI THÀNH PHỐ HỒ CHÍ MINH

- Thành phần Hội đồng xét xử phúc thẩm gồm có:

Thẩm phán – Chủ tọa phiên tòa: Ông Phan Nhựt Bình

Các Thẩm phán: Ông Phan Văn Yên

Ông Phạm Trí Tuấn

- Thư ký phiên tòa: Ông Phạm Phú Cường, Thư ký Tòa án nhân dân cấp cao tại Thành phố Hồ Chí Minh.

- Đại diện Viện kiểm sát nhân dân cấp cao tại Thành phố Hồ Chí Minh tham gia phiên tòa: Ông Trần Ngọc Đảm - Kiểm sát viên.

Ngày 24 tháng 12 năm 2021 tại trụ sở Tòa án nhân dân cấp cao tại Thành phố Hồ Chí Minh xét xử phúc thẩm công khai vụ án hình sự phúc thẩm thụ lý số: 243/2021/TLPT- HS ngày 27 tháng 4 năm 2021 đối với bị cáo Phạm Trọng H. Do có kháng cáo của bị cáo đối với Bản án hình sự sơ thẩm số: 08/2021/HS-ST ngày 26-3-2021 của Tòa án nhân dân tỉnh Vĩnh Long.

- *Bị cáo kháng cáo*:

Họ tên: **Phạm Trọng H;** Giới tính: Nam; Tên gọi khác: không; Sinh ngày 30 tháng 12 năm 1987 tại: Tiền Giang; Quốc tịch: Việt Nam; Dân tộc: Kinh; Tôn giáo: Không; Trình độ học vấn: 12/12; Nghề nghiệp: Làm thuê; Nơi làm việc: Không xác định cụ thể; Giấy CMND/Hộ chiếu số: 311946116, cấp ngày 31 tháng 10 năm 2017, Nơi cấp: Công an tỉnh Tiền Giang; Nơi cư trú: số 515B, tổ 27, khu II, thị trấn C, huyện C, tỉnh Tiền Giang; Họ tên cha: Phạm Hải K – sinh năm 1961; Họ tên mẹ: Lê Thị Đ – sinh năm 1962; Anh em ruột: có 03 người, lớn nhất là bị can, nhỏ nhất sinh 1995.

Nhân thân: Tại Quyết định số 0023286/QĐ-XPVPHC ngày 31/5/2019 của Trưởng Phòng Cảnh sát Phòng chống tội phạm về môi trường Công an tỉnh Vĩnh Long và Quyết định số 1811/QĐ-UBND ngày 09/4/2020 của Chủ tịch Ủy ban nhân dân huyện Long Hồ, bị cáo đã bị xử phạt vi phạm hành chính về hành vi khai thác tài nguyên.

Bị cáo tại ngoại có mặt tại phiên tòa.

(Trong vụ án còn có người có quyền lợi, nghĩa vụ liên quan không kháng cáo, không liên quan đến kháng cáo nên Tòa án không triệu tập đến phiên tòa)

NỘI DUNG VỤ ÁN:

Theo các tài liệu có trong hồ sơ vụ án, nội dung vụ án được tóm tắt như sau:

Phạm Trọng H, sinh năm 1987, ngụ tại số 515B, tổ 27, khu 2, thị trấn C, huyện C, tỉnh Tiền Giang và Lê Văn D, sinh năm 1984, ngụ ấp A, xã H, huyện C, tỉnh Tiền Giang, cả hai được ông Huỳnh Tuấn T, sinh năm 1972, ngụ tại số 187, Khu 1, thị trấn C, huyện C, tỉnh Tiền Giang là chủ sà lan thủy nội địa số đăng ký TG 144.24 thuê để thực hiện việc đi mua cát theo yêu cầu của T.

Trong thời gian trên vì muốn có thêm tiền tiêu xài, H và D bàn bạc thống nhất cùng khai thác khoáng sản (cát sông) trái phép để bán, nên vào khoảng 03 giờ 10 phút ngày 14/9/2020 H và D dùng dụng cụ bơm hút cát có sẵn trên sà lan để khai thác cát tại tọa độ: E00557216, N01139117 thuộc thủy phận sông Tiền, xã Bình Hòa Phước, huyện Long Hồ, tỉnh Vĩnh Long thì bị Tổ công tác Phòng Cảnh sát Môi trường Công an tỉnh Vĩnh Long phát hiện lập biên bản, xác định khối lượng cát khai thác là 7,41m^3 *(Bút lục 33, 34)* và thu mẫu cát giám định *(Bút lục 36)*.

Kết quả xác định:

- Cát khai thác trái phép: 7,41 m^3.

- 01 (một) phương tiện thủy nội địa mang số hiệu TG 144.24.

- 01 máy kéo neo (máy động cơ, không rõ công suất, không rõ nhãn hiệu, đã qua sử dụng), được kết nối với bộ phận kéo neo (tại phần mũi).

- 01 máy động cơ hiệu ISUZU, không rõ công suất, kết nối với 02 bộ phận bơm hút (tại khoang máy bơm).

+ Một ống nhựa hướng vào khoang chứa cát, chu vi 0,8 m, dài 1,35 m; một ống nhựa chu vi 0,9 m, dài 25,5 m hướng ra ngoài, nối tiếp là ống sắt dài 2,19 m, chu vi 0,7 m + một ống sắt để cố định đầu sắt có chu vi 0,29m dài 3,37 m, kết nối với bộ phận kéo ống sắt (tại bộ phận hút).

+ Một ống nhựa hướng ra ngoài, chu vi 0,6m, dài 7,5m nối tiếp với ống nhựa cứng chu vi 0,4m, dài 5,3m; một ống nhựa hướng vào khoang chứa cát dài 11,3m, chu vi 0,45m, tiếp xúc cát (tại bộ phận bơm).

+ Bộ phận bơm nước kết nối ống nhựa dài 5,5m; chu vi 0,4m.

- Bộ phận lượt rác trên thành khoang chứa cát, kích thước 1,55 x 2,4 (m).

- Máy động cơ chính hiệu CUMMINS, không rõ công suất.

- Máy động cơ hiệu JIANGDONG, không rõ công suất kết nối với bộ phận kéo thân ống nhựa *(Bút lục 37, 38)*.

Kết luận giám định ngày 03/11/2020 của Sở Tài nguyên và Môi trường tỉnh Vĩnh Long kết luận đối với mẫu cát thu giữ ngày 14/9/2020 do bị cáo Phạm Trọng H khai thác tại tọa độ E00557216, N01139117 thuộc thủy phận sông Tiền, xã Bình Hòa Phước, huyện Long Hồ, tỉnh Vĩnh Long, là khoáng sản làm vật liệu xây dựng thông thường, khoáng sản là cát *(Bút lục 103 đến 107)*.

Bản kết luận định giá tài sản số 31/KL-HĐĐGTS.TXTTTHS ngày 13/10/2020 của Hội đồng định giá tài sản thường xuyên trong tố tụng hình sự, kết luận 7,41m^3 cát sông trị giá 444.600 đồng *(Bút lục 113)*.

Văn bản số 3488/STNMT ngày 16/10/2020 của Sở Tài nguyên và Môi trường: không cấp giấy phép khai thác khoáng sản cho đơn vị, cá nhân, tổ chức nào và cá nhân các ông: Phạm Trọng H, Lê Văn D và Huỳnh Tuấn T để khai thác cát tại vị trí có tọa độ E00557216, N01139117 thuộc thủy phận sông Tiền, xã Bình Hòa Phước, huyện Long Hồ, tỉnh Vĩnh Long *(Bút lục 116)*.

Quá trình điều tra xác định, Huỳnh Tuấn T là chủ sở hữu hợp pháp của phương tiện thủy nội địa mang số hiệu TG 144.24 theo Giấy chứng nhận đăng ký phương tiện thủy nội địa số 13226/ĐK do Sở Giao thông vận tải - Ủy ban nhân dân tỉnh Tiền Giang cấp *(Bút lục 269)*; do không đủ căn cứ chứng minh ông T cùng tham gia thực hiện hành vi khai thác cát sông trái phép nên Cơ quan Cảnh sát điều tra Công an tỉnh Vĩnh Long không đề cập xem xét xử lý là đúng pháp luật.

Đối với Lê Văn D đã thực hiện hành vi khai thác cát sông trái phép cùng Phạm Trọng H nhưng chưa đủ yếu tố cấu thành tội phạm (chưa đủ định lượng), nên ngày 28/9/2020 Phòng Cảnh sát Môi trường Công an tỉnh Vĩnh Long đã ra Quyết định xử phạt vi phạm hành chính đối với Lê Văn D số tiền 15.000.000 đồng *(Bút lục 68, 69)*.

Tại Bản cáo trạng số: 11/CT-VKS-P1 ngày 05/02/2020 của Viện kiểm sát nhân dân tỉnh Vĩnh Long truy tố bị cáo Phạm Trọng H, về tội *"*Vi phạm quy định về khai thác tài nguyên" theo quy định tại điểm đ khoản 1 Điều 227 của Bộ luật Hình sự năm 2015 sửa đổi, bổ sung năm 2017.

Tại Bản án hình sự sơ thẩm số 08/2021/HS-ST ngày 26-3-2021 của Tòa án nhân dân tỉnh Vĩnh Long đã quyết định:

1. Tuyên bố bị cáo Phạm Trọng H phạm tội "Vi phạm quy định về khai thác tài nguyên".

Áp dụng điểm đ khoản 1 Điều 227, điểm i, s khoản 1 Điều 51, Điều 38 của Bộ luật hình sự năm 2015, sửa đổi bổ sung năm 2017.

Xử phạt bị cáo Phạm Trọng H 06 (sáu) tháng tù. Thời hạn chấp hành hình phạt tù được tính từ ngày bị cáo chấp hành án.

2. Về hình phạt bổ sung: Miễn hình phạt bổ sung cho bị cáo.

Ngoài ra, bản án sơ thẩm còn quyết định về xử lý vật chứng, án phí và quyền kháng cáo theo quy định của pháp luật.

Ngày 29/3/2021, bị cáo Phạm Trọng H có đơn kháng cáo với nội dung xin giảm nhẹ hình phạt và được hưởng án treo.

Tại phiên tòa phúc thẩm:

Bị cáo Phạm Trọng H thừa nhận hành vi phạm tội, chỉ kháng cáo xin giảm nhẹ hình phạt và được hưởng án treo do hoàn cảnh gia đình khó khăn, bị cáo là lao động chính trong gia đình, phải nuôi dưỡng cha mẹ già; khả năng nhận thức pháp luật của bị cáo còn hạn chế; bản thân bị cáo luôn chấp hành tốt các quy định của pháp luật ở địa phương.

Đại diện Viện kiểm sát nhân dân cấp cao tại Thành phố Hồ Chí Minh phát biểu quan điểm: bản án của Tòa án cấp sơ thẩm đã xét xử bị cáo Phạm Trọng H 06 tháng tù về tội "Vi phạm quy định về khai thác tài nguyên" theo điểm đ khoản 1 Điều 227 của Bộ luật hình sự năm 2015 (sửa đổi bổ sung năm 2017) là có căn cứ, đúng người, đúng tội. Tại phiên tòa phúc thẩm, bị cáo Phạm Trọng H kháng cáo xin giảm nhẹ hình phạt và được hưởng án treo nhưng không cung cấp được tình tiết giảm nhẹ nào mới nên đề nghị Hội đồng xét xử không chấp nhận kháng cáo của bị cáo và giữ nguyên bản án hình sự sơ thẩm.

NHẬN ĐỊNH CỦA TÒA ÁN:

Trên cơ sở nội dung vụ án, căn cứ vào các tài liệu trong hồ sơ vụ án đã được tranh tụng tại phiên tòa, Hội đồng xét xử nhận định như sau:

[1] Tại phiên tòa phúc thẩm, bị cáo Phạm Trọng H đã thừa nhận hành vi phạm tội như bản án sơ thẩm đã nêu. Lời khai của bị cáo tại phiên tòa phù hợp lời khai tại cơ quan điều tra, kết quả giám định cùng các chứng cứ khác có trong hồ sơ vụ án, qua đó, Hội đồng xét xử phúc thẩm có đủ cơ sở để xác định như sau:

[1.1] Ngày 09/4/2020 bị cáo Phạm Trọng H đã bị xử phạt hành chính về hành vi khai thác cát trái phép. Đến ngày 14/9/2020, tại vị trí có tọa độ E00557216, N01139117 thuộc thủy phận sông Tiền, xã Bình Hòa Phước, huyện Long Hồ, tỉnh Vĩnh Long, bị cáo H tiếp tục thực hiện hành vi khai thác cát bằng phương tiện thủy nội địa mang số hiệu TG-144.24 thì bị Tổ công tác Phòng Cảnh sát Môi trường Công an tỉnh Vĩnh Long phát hiện lập biên bản, xác định lượng cát khai thác là 7,41m^3.

[1.2] Kết luận giám định ngày 03/11/2020 của Sở Tài nguyên và Môi trường

tỉnh Vĩnh Long kết luận đối với mẫu cát thu giữ ngày 14/9/2020 do bị cáo Phạm Trọng H khai thác nêu tại mục [1.1], là khoáng sản làm vật liệu xây dựng thông thường. Theo Bản kết luận định giá tài sản số 31/KL-HĐĐGTS.TXTTTHS ngày 13/10/2020 của Hội đồng định giá tài sản thường xuyên trong tố tụng hình sự, cát do bị cáo khai thác có giá trị 444.600 đồng.

[1.3] Tại Văn bản số 3488/STNMT ngày 16/10/2020, Sở Tài nguyên và Môi trường tỉnh Vĩnh Long xác định, không cấp giấy phép khai thác khoáng sản cho bị cáo H để khai thác cát tại vị trí có tọa độ nêu trên.

[1.4] Với hành vi nêu trên, Tòa án cấp sơ thẩm xét xử bị cáo Phạm Trọng H phạm tội "Vi phạm quy định về khai thác tài nguyên" theo quy định tại điểm đ khoản 1 Điều 227 Bộ luật hình sự năm 2015 (sửa đổi, bổ sung năm 2017) là có căn cứ, đúng người, đúng tội và đúng pháp luật.

[2] Xét thấy, hành vi của bị cáo H là nguy hiểm cho xã hội, xâm phạm đến quyền quản lý tài nguyên của nhà nước về khai thác tài nguyên, gây thất thoát tài nguyên ảnh hưởng đến môi trường và đời sống cộng đồng, gây mất trật tự trị an ở địa phương; vì vậy, cần phải xử lý nghiêm mới có tác dụng răn đe, giáo dục và phòng ngừa chung.

[3] Xét kháng cáo xin giảm nhẹ hình phạt và hưởng án treo của bị cáo

Khi lượng hình, bản án của Tòa án cấp sơ thẩm xác định bị cáo Phạm Trọng H không có tình tiết tăng nặng trách nhiệm hình sự và áp dụng tình tiết giảm nhẹ "Phạm tội lần đầu thuộc trường hợp ít nghiêm trọng" và "Người phạm tội thành khẩn khai báo, ăn năn hối cải" quy định tại điểm i, s khoản 1 Điều 51 Bộ luật Hình sự 2015 (sửa đổi, bổ sung năm 2017) là phù hợp. Tại cấp phúc thẩm, bị cáo xuất trình đơn có xác nhận của chính quyền địa phương về việc hoàn cảnh gia đình bị cáo khó khăn, nhưng tình tiết này không làm thay đổi đáng kể tính chất và mức độ nguy hiểm của hành vi phạm tội do bị cáo gây ra. Hơn nữa, bị cáo đã từng bị xử phạt vi phạm hành chính 02 lần (theo các Quyết định số 0023286/QĐ-XPVPHC ngày 31/5/2019 của Trưởng Phòng Cảnh sát Phòng chống tội phạm về môi trường Công an tỉnh Vĩnh Long và Quyết định số 1811/QĐ-UBND ngày 09/4/2020 của Chủ tịch Ủy ban nhân dân huyện Long Hồ) về cùng một hành vi khai thác tài nguyên nên bản án của Tòa án cấp sơ thẩm xử phạt bị cáo 06 tháng tù là nhẹ, do đó, kháng cáo của bị cáo là không có cơ sở chấp nhận.

[4] Từ phân tích trên, Hội đồng xét xử phúc thẩm không chấp nhận kháng cáo xin giảm nhẹ hình phạt và hưởng án treo của bị cáo, và giữ nguyên bản án sơ thẩm như đề nghị của đại diện Viện kiểm sát nhân dân cấp cao tại Thành phố Hồ Chí Minh là có căn cứ chấp nhận.

[5] Các quyết định khác của bản án hình sự sơ thẩm không có kháng cáo, không bị kháng nghị phát sinh hiệu lực pháp luật kể từ ngày hết thời hạn kháng cáo, kháng nghị.

[6] Án phí hình sự phúc thẩm: bị cáo Phạm Trọng H phải chịu theo quy định pháp luật về án phí, lệ phí Tòa án.

Vì các lẽ trên;

QUYẾT ĐỊNH:

Căn cứ vào điểm a khoản 1 Điều 355, Điều 356 của Bộ luật tố tụng hình sự năm 2015.

Không chấp nhận kháng cáo của bị cáo Phạm Trọng H. Giữ nguyên Bản án hình sự sơ thẩm số: 08/2021/HS-ST ngày 26-3-2021 của Tòa án nhân dân tỉnh Vĩnh Long.

1. Tuyên bố bị cáo Phạm Trọng H phạm tội "Vi phạm quy định về khai thác tài nguyên".

Áp dụng điểm đ khoản 1 Điều 227, điểm i, s khoản 1 Điều 51, Điều 38 của Bộ luật hình sự năm 2015, sửa đổi bổ sung năm 2017.

Xử phạt bị cáo Phạm Trọng H 06 (sáu) tháng tù. Thời hạn chấp hành hình phạt tù được tính từ ngày bị cáo chấp hành án.

2. Về hình phạt bổ sung: Miễn hình phạt bổ sung cho bị cáo.

3. Các quyết định khác của bản án hình sự sơ thẩm không có kháng cáo, không bị kháng nghị phát sinh hiệu lực pháp luật kể từ ngày hết thời hạn kháng cáo, kháng nghị.

4. Án phí hình sự phúc thẩm: bị cáo Phạm Trọng H phải chịu 200.000 (Hai trăm nghìn) đồng.

Bản án phúc thẩm có hiệu lực pháp luật kể từ ngày tuyên án./.

Nơi nhận:
- Tòa án nhân dân tối cao; (1)
- VKSND cấp cao tại Thành phố Hồ Chí Minh; (1)
- TAND tỉnh Vĩnh Long; (2)
- VKSND tỉnh Vĩnh Long; (1)
- Công an tỉnh Vĩnh Long; (1)
- Sở tư pháp tỉnh Vĩnh Long; (1)
- Cục THA DS tỉnh Vĩnh Long (1)
- Trại tạm giam Công an tỉnh Vĩnh Long; (1)
- Bị cáo Phạm Trọng H; (1)
- UBND thị trấn C, huyện C, tỉnh Tiền Giang; (1)
- Lưu hồ sơ vụ án (3). 16b. (PPC). (4)

TM. HỘI ĐỒNG XÉT XỬ PHÚC THẨM
THẨM PHÁN - CHỦ TỌA PHIÊN TÒA

(đã ký và đóng dấu)

Phan Nhựt Bình

HỘI ĐỒNG XÉT XỬ PHÚC THẨM

CÁC THẨM PHÁN **THẨM PHÁN – CHỦ TỌA PHIÊN TÒA**

Phạm Trí Tuấn **Phan Văn Yên** **Phan Nhựt Bình**